

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HƯNG HÀ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số: 96/2020/HS-ST

Ngày: 28- 9- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Xuân Tú

2. Bà Trần Thị Nơi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2020/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Văn L, sinh ngày 15/8/1980 tại thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Khu C, thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Ông Đỗ Văn M, sinh năm 1956; mẹ đẻ: Bà Vũ Thị H, sinh năm 1958; vợ: Chị Nguyễn Thị B (Th), sinh năm 1987; con: có 01 con sinh năm 2005

Tiền sự: Không

Tiền án: Bản án số 101/HSST ngày 14/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Đỗ Văn L 01 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bản án số 21/2017/HSST ngày 29/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Đỗ Văn L 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 05/4/2019.

Nhân thân: Bản án số 820/2015/HSPT ngày 18/12/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội tuyên miễn trách nhiệm hình sự cho Đỗ Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/4/2020, chuyển tạm giam từ ngày 28/4/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Trương Thị T, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn H, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An

- *Người làm chứng:*

1- Anh Trần Tuấn Đ, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Tổ .., phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình

2- Anh Hoàng Trọng Q, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Chị T, anh Đ và anh Q đều vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 24/4/2020, Đỗ Văn L thuê xe taxi của một người đàn ông không quen biết từ nhà đến khu vực quán Chuột, thành phố Nam Định gặp và mua của một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 túi ma túy đá với giá 2.000.000 đồng với mục đích về bán kiếm lời. Đến sáng ngày 25/4/2020, L lấy túi ma túy chia nhỏ cho vào 03 túi nilon trong suốt và 13 ống nhựa dạng ống hút. Sau đó, L cất giấu 03 túi ma túy và 02 ống nhựa chứa ma túy vào bên trong chiếc giày màu đen của L tại góc phòng ở; 11 ống nhựa chứa ma túy cất giấu vào trong chiếc hộp giấy màu hồng trên mặt bao đựng quần áo ở cửa bếp. Đến 16 giờ cùng ngày, L lấy 02 túi ma túy cất giấu trong chiếc giày màu đen cho vào túi áo khoác bên phải phía trước đang mặc, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển kiểm soát 17B3- 005.28 đi ra đường 39A, thuộc khu Châu, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình mục đích tìm người mua để bán ma túy thì bị Công an tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt giữ. L tự nguyện lấy từ trong túi áo khoác đang mặc 02 túi nilon trong suốt, bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt, L khai nhận đó là ma túy đá L mang đi để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt. Trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và những người làm chứng, Công an tỉnh Thái Bình tiến hành niêm phong 02 túi ma túy thu giữ của L (ký hiệu M1). Thu giữ của L 01 điện thoại di động Nokia

bàn phí bấm, màu vàng, đã cũ; 01 ví giả da màu nâu đã cũ bên trong có số tiền 15.000.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của L thu giữ tại góc phòng ở 01 chiếc giấy màu đen bên trong có 02 ống nhựa được bịt kín hai đầu đều chứa hạt tinh thể trong suốt (ký hiệu M2); thu giữ trên mặt bao tại cửa bếp 01 hộp giấy màu hồng bên trong có 11 ống nhựa bịt kín hai đầu đều chứa chất tinh thể trong suốt (ký hiệu M3).

Bản kết luận giám định số 143/KLGD-PC09 ngày 27/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Các mẫu gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine: Mẫu (M1) có khối lượng 1,4994 gam; Mẫu (M2) có khối lượng 0,9564 gam; Mẫu (M3) có khối lượng 2,5394 gam.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả số tiền 15.000.000 đồng cho ông Đỗ Văn Mỹ (bố đẻ bị cáo). Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển kiểm soát 17B3-005.28 bị cáo L mượn của chị Trương Thị Tình; do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên cơ quan điều tra đã tách chiếc xe mô tô để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 92/CT-VKSHH ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố Đỗ Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối; xử phạt bị cáo Đỗ Văn L từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2020.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hồi 16 giờ ngày 25/4/2020, tại đoạn đường 39A, thuộc khu Châu, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang Đỗ Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 1,4994 gam ma túy, loại Methamphetamine và thu giữ tại chỗ ở của L tàng trữ 3,4958 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy Đỗ Văn L tàng trữ mục đích để bán là 4,9952 gam. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo L đang có tiền án; đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*
2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*
 - a) *Có tổ chức;*
 - b) *Phạm tội 02 lần trở lên;*
 - ...
 - q) *Tái phạm nguy hiểm.*
 - ...
5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp gieo rắc và làm lan tràn tệ nạn ma túy đang là mối nguy hại lớn trong cộng đồng, thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo có thái

độ khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những căn cứ trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Xét thấy bị cáo mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy do không xác định được danh tính của đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm:

+ 03 (ba) phong bì còn niêm phong số 143/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (hoàn mẫu vật giám định); 01 (một) hộp giấy màu hồng; 01 chiếc giấy giả da màu đen. Đây là ma túy và công cụ tàng trữ ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) cân điện tử màu bạc, đã qua sử dụng dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu Nokia màu vàng, đã cũ; 01 (một) ví giả da màu nâu, đã cũ. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn L 08 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2020.

- Về hình phạt bổ sung: *Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự*

Phạt bổ sung bị cáo Đỗ Văn L 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu để tiêu huỷ: 03 (ba) phong bì còn niêm phong số 143/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: Mẫu M1 là 1,2766 gam, M2 là 0,7468 gam, M3 là 2,0955 gam); 01 (một) hộp giấy màu hồng; 01 chiếc giày giả da màu đen.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) cân điện tử màu bạc, đã qua sử dụng

- Trả lại bị cáo Đỗ Văn L: 01 (một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu Nokia màu vàng, đã cũ; 01 (một) ví giả da màu nâu, đã cũ.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ngày 09/9/2020.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Đỗ Văn L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng